

Số: 11/2018/QĐST-HNGĐ
V/v YCCNTTLH U – Tr

Thái Bình, ngày 11 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 của người yêu cầu:

- Chị **Mai Thị U** – sinh năm 1985.

HKTT: Thôn C Ph, xã V Ph, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Số nhà 112, đường M H, huyện Gi Ngh, tỉnh Gi L, thành phố Đ N, Đài Loan.

Hiện đang nghỉ phép tại Việt Nam.

- Anh **Đặng Văn Tr** – sinh năm 1982.

TQ: Thôn BS, xã V Ph, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 149, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận giữa các đương sự ngày 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận giữa các đương sự ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị U và anh Đặng Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về **quan hệ con chung**: Chị Mai Thị U và anh Đặng Văn Tr xác nhận vợ

chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về quan hệ tài sản:** Chị U, anh Tr không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Mai Thị U và anh Đặng Văn Tr mỗi người phải chịu 150.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí chị U, anh Tr đã nộp theo biên lai thu số 0008622 ngày 29/6/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V Ph, thành phố Th B
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP (3).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Hải Yến